

Số: 1135 /TCT-PCCS
V/v: Nghĩa vụ thuế đối với Trung
tâm thể dục thể thao.

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2007

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 484 CV/CT-HTr ngày 10/01/2007 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc kê khai, nộp thuế đối với hoạt động cho thuê tài sản thuộc sở hữu Nhà nước. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ tại Khoản 1, Điều 1 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập quy định: “*1. Nghị định này quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là đơn vị sự nghiệp) do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập.*”

Tại Điều 10 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP nêu trên quy định: “*Đơn vị sự nghiệp có các hoạt động dịch vụ phải đăng ký, kê khai, nộp đủ các loại thuế và các khoản khác (nếu có), được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.*”

Căn cứ theo quy định trên, Trung tâm thể dục thể thao thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006. Trung tâm là đơn vị hành chính sự nghiệp có phát sinh doanh thu từ hoạt động dịch vụ cho thuê nhà thi đấu, cho thuê hội trường, sân tập... thì Trung tâm phải đăng ký, kê khai, nộp thuế đối với doanh thu nêu trên, cụ thể:

1) Về thuế môn bài:

Tại Điều 2 Thông tư số 42/2003/TT-BTC: “... Các cơ sở kinh doanh là chi nhánh, hạch toán phụ thuộc hoặc báo sổ, các tổ chức kinh tế khác... không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nhưng không có vốn đăng ký thì thống nhất thu thuế Môn bài theo mức 1.000.000 đồng/năm”.

Theo hướng dẫn trên, Trung tâm thể dục thể thao có phát sinh thu nhập từ dịch vụ cho thuê nhà thi đấu, cho thuê hội trường, sân tập... thuộc đối tượng nộp thuế môn bài và mức thuế phải nộp là 1.000.000đồng/ năm.

2) Về thuế GTGT:

Tại điểm 10, mục II, Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003: “*Hàng hoá, dịch vụ sau đây không thuộc diện chịu thuế GTGT:*

... 10-Các sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tổ chức tập luyện, thi đấu mang tính phong trào, quần chúng, không thu tiền hoặc có thu tiền dưới hình thức bán vé vào xem, thu tiền luyện tập nhưng không nhằm mục đích kinh doanh. Các khoản doanh thu khác như: bán hàng hóa, cho thuê sân bãi, gian hàng tại hội chợ, triển lãm... phải chịu thuế GTGT”

Theo điểm 3.18, mục II, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003: “Mức thuế suất 10% đối với hàng hóa, dịch vụ:

... 3.18 Cho thuê nhà, văn phòng, kho tàng, bến bãi, nhà xưởng...”

Theo quy định trên, Trung tâm thể dục thể thao phải kê khai, nộp thuế GTGT khi có thu nhập phát sinh từ việc cho thuê nhà thi đấu, hội trường, sân tập... và mức thuế suất phải nộp là 10%.

3) Về thuế thu nhập doanh nghiệp:

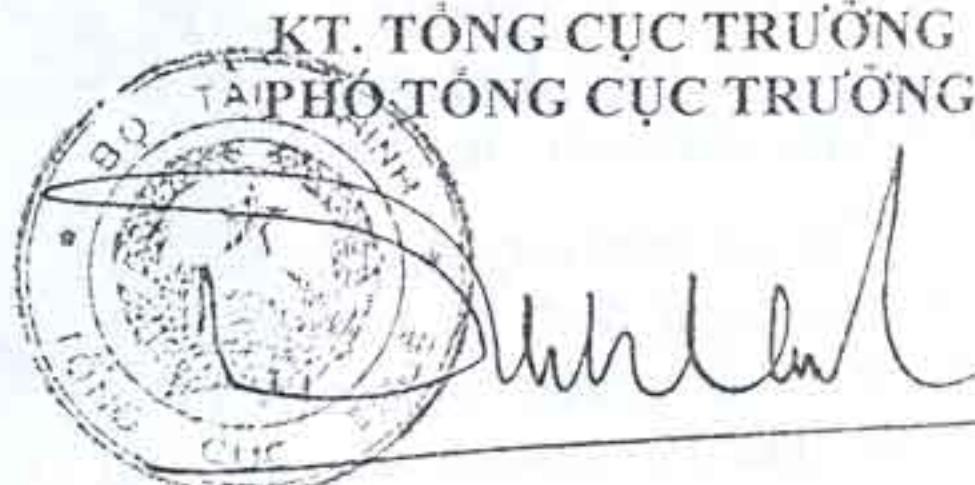
Căn cứ theo Điều 1 Luật thuế TNDN năm 2003 quy định: “ Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ (dưới đây gọi chung là cơ sở kinh doanh) có thu nhập phát sinh đều phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp”

Theo quy định trên, Trung tâm thể dục thể thao phải kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp kể từ khi có thu nhập chịu thuế phát sinh.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế biết và hướng dẫn Trung tâm thực hiện./.-

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, PCCS (2b).§



Phạm Duy Khuê